

Bản án số: 145/2022/HS-ST

Ngày: 20-9-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Rmah HThuyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tô Thị Lành

2. Ông Bạch Quảng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngọc Yến-Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Đào Anh Tuấn-Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Vũ Thành L (Tên gọi khác: L Chột); Sinh năm 1973, tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Tổ 1, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông Vũ Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị E (đã chết); Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Lê Thị T, sinh năm 1984 (hiện đã bỏ đi không rõ nơi cư trú) và có 01 người con, sinh năm 2013.

- Ngày 24-8-1991, bị Tòa án nhân dân thị xã P (nay là Tòa án nhân dân Thành phố P, tỉnh Gia Lai) xử phạt 09 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa*” (theo khoản 1 Điều 132 Bộ luật Hình sự năm 1985), tại Bản án số 17/HSST; chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Ngày 07-9-1991, chấp hành xong hình phạt tù. Lần bị kết án này, bị cáo L được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự.

- Ngày 07-6-1993, bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 08 năm tù về các tội: “*Trộm cắp tài sản của công dân*” và “*Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa*” (theo khoản 2 Điều 155 và khoản 1 Điều 132 Bộ luật Hình sự năm 1985, sửa đổi, bổ sung năm 1991), tại Bản án số 31/ST-HS.

- Ngày 22-6-1993, bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 07 năm tù về các tội: “*Trộm cắp tài sản của công dân*” và “*Trốn khỏi nơi giam*” (theo khoản 2 Điều 155 và khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1985, sửa đổi, bổ sung năm 1991), tại Bản án số

49/ST-HS; tổng hợp hình phạt với Bản án số 31/ST-HS ngày 07-6-1993, buộc chấp hành hình phạt chung là 15 năm tù, chấp hành án tại trại giam Đắk Trung, Bộ Công an. Ngày 15-6-2006, chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 07-9-2007, bị Tòa án nhân dân Thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt 05 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” (theo khoản 2 Điều 230 Bộ luật Hình sự năm 1999), tại Bản án số 118/2007/HSST; chấp hành án tại trại giam Gia Trung, Bộ Công an. Ngày 20-02-2011, chấp hành xong hình phạt tù

- Ngày 12-5-2015, bị Tòa án nhân dân Thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” (theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009), tại Bản án số 38/2015/HSST.

- Ngày 26-5-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” (theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009), tại Bản án số 17/2015/HSST; tổng hợp hình phạt với Bản án số 38/2015/HSST ngày 12-5-2015 của Tòa án nhân dân Thành phố P, buộc chấp hành hình phạt chung là 07 năm tù, chấp hành án tại trại giam Xuân Phước, Bộ Công an. Ngày 17-3-2021, chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không. Tiền án: 03 lần.

Bị cáo Vũ Thành L bị tạm giữ từ ngày 04-8-2021 đến ngày 12-8-2021, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thành L1 (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1985, tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Tổ 1, phường T, Thành phố P, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Hữu M và bà Trần Thị H, bị cáo chưa có vợ, con.

Ngày 04-12-2015, bị Công an phường Đ, thành phố P xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền (750.000 đồng), về hành vi gây mất trật tự công cộng; bị cáo đã chấp hành xong; Tiền sự: Không. Tiền án: Không.

Bị cáo Nguyễn Thành L1 bị tạm giữ từ ngày 04-8-2021 đến ngày 12-8-2021, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-*Bị hại:*

1. Bưu điện xã B;

Địa chỉ: Số 19 N, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện: Chị Lương Thu T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn 2, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Nhà thờ P;

Người đại diện: Ông Trần Minh C, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Làng C, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Bưu điện xã T;

Địa chỉ: Xã T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện: Chị Đỗ Thị Như H, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

4. Bưu điện xã K;

Địa chỉ: Xã K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện: Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

5. Bưu điện xã D;

Địa chỉ: Xã D, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn 1, xã D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

6. Bưu điện xã C;

Địa chỉ: Xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện: Chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn N, xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

7. Bưu điện xã I;

Địa chỉ: Xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn 5, xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

8. Bưu điện xã A;

Địa chỉ: Xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện: Chị Trần Thị K, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn 7, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

9. Nhà thờ P1;

Địa chỉ: phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện: Ông Puih T, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Làng P, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

10. Bưu điện xã I;

Địa chỉ: Thôn L, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Làng B, xã I, huyện huyện I, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

*-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phan Văn T, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Tổ 1, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Anh Bùi Văn H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tổ 9, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thành L là người đã bị kết án về các tội: “*Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa*”, “*Trộm cắp tài sản của công dân*”, “*Trốn khỏi nơi giam*”, “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”, “*Trộm cắp tài sản*” và chưa được xóa án tích; L và Nguyễn Thành L1 có quan hệ quen biết nhau, cả hai đều không có nghề nghiệp gì. Trong khoảng thời gian từ ngày 09-6-2021 đến ngày 03-8-2021, L khởi xướng và cùng với L1 thực hiện 10 vụ lén lút chiếm đoạt tài sản trên địa bàn các huyện I, C, Đ và Thành phố P, tỉnh Gia Lai. Cụ thể như sau:

*Vụ thứ nhất:* Khoảng 01 giờ ngày 09-6-2021, Nguyễn Thành L1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WayThai, màu xanh, biển số 43K6-9689 chở Vũ Thành L đi dạo trên địa bàn xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua Bưu điện xã B, cả hai thấy cửa trước khóa ngoài, không có người trông coi, nên dừng lại để trộm cắp. L1 và L trèo qua hàng rào, dùng cò-lê và tuốc-nơ-vít mang theo sẵn cạy cửa sổ phía sau, đột nhập vào bên trong Bưu điện trộm cắp các gói bưu kiện và tài sản khác, gồm: 01 gói thẻ BH, số hiệu Cf606130115vn; 01 gói cà phê, số hiệu Cf606130209vn; 07 gói quần áo, gồm các số hiệu CD605110239VN, CH810740555VN, ED3700029605VN, CF494618846VN, EH126141768VN, CG608385073VN, ED371061385VN; 01 gói điện thoại Samsung Galaxy Note 10, số hiệu EH120225031VN; 02 gói hộp đồng, số hiệu ED370939380VN và EF770286295VN; 01 gói mỹ phẩm, số hiệu EN154482238VN; 01 gói thuốc, số hiệu EG192810101vn; 01 gói trang sức, số hiệu EV979402192VN; 01 gói thẻ học tiếng Anh, số hiệu EG191353475VN; 03 gói hàng hóa, số hiệu EG711504652VN, EH129503188VN và CF497904705VN; 01 loa; hàng BT (hàng tiêu dùng); 01 đầu ghi camera hiệu Hik Vision và 500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Sau đó, L vứt đầu ghi camera hiệu Hik Vision lại bên hông Bưu điện, rồi L1 điều khiển xe mô tô chở L và các tài sản chiếm đoạt được về cất giấu tại phòng trọ của L1 ở số 41B đường Hồ Tùng Mậu, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Sau khi L1 bị bắt, Cơ quan điều tra khám xét phòng trọ của L1 thì thu giữ được 01 chiếc loa. Quá trình điều tra vụ án, trên cơ sở lời khai của L, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm bên hông Bưu điện xã B thì thu giữ được đầu ghi camera hiệu Hik Vision. Đối với các tài sản còn lại, sau khi trộm cắp được thì L và L1 đã làm thất lạc mất, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Qua định giá, xác định các tài sản của Bưu điện xã B, Thành phố P bị L và L1 chiếm đoạt vào ngày 09-6-2021, có tổng trị giá 26.316.000 đồng. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho Bưu

điện xã B, thành phố P (do chị Lương Thị Trang nhận) đầu ghi camera hiệu Hik Vision và 01 chiếc loa (Bút lục số: 59; 141-146; 481; 482-483; 489-492).

*Vụ thứ hai:* Khoảng 00 giờ ngày 14-6-2021, Nguyễn Thành L1 điều khiển xe mô tô 43K6-9689 chở Vũ Thành L đi dạo trên địa bàn phường T, Thành phố P để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà thờ P ở đường Nguyễn Chí T, làng C 2, phường T, cả hai phát hiện không có người trông coi, nên dừng lại để trộm cắp. L và L1 đi vào khuôn viên nhà thờ, dùng cò-lê và tuốc-nơ-vít mang theo sẵn cạy cửa bên hông nhà thờ, đột nhập vào bên trong, cạy tủ sắt trộm cắp 01 bộ chiêng gồm 32 chiếc chiêng bằng đồng, hình tròn, loại có núm tròn ở giữa, gồm nhiều kích thước khác nhau. Sau đó, L1 điều khiển xe mô tô 43K6-9689 chở L và bộ chiêng trộm cắp được đến cất giấu tại một rẫy cà phê trên đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Y, Thành phố P. Đến sáng ngày 14-6-2021, L1 và L chở bộ chiêng trên đến bán cho ông Phan Văn T (sinh năm 1969, trú Tổ 1, phường Y, Thành phố P- là người thu mua phế liệu) được 6.000.000 đồng. Số tiền này, L1 và L chia nhau tiêu xài hết. Quá trình điều tra vụ án, trên cơ sở lời khai của L1 và L, Cơ quan điều tra đã làm việc với ông Thâm và thu hồi được bộ chiêng nêu trên. Qua định giá, xác định bộ chiêng (gồm 32 chiếc chiêng) của nhà thờ P, làng C 2, phường T, Thành phố P bị L1 và L chiếm đoạt vào ngày 14-6-2021, có trị giá 51.000.000 đồng. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại bộ chiêng cho nhà thờ P (Bút lục số: 59a; 202-203; 523-527; 567).

- *Vụ thứ ba:* Khoảng 01 giờ ngày 21-6-2021, Nguyễn Thành L1 điều khiển xe mô tô 43K6-9689 chở Vũ Thành L đi dạo trên địa bàn xã T, Thành phố P để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua Bru điện xã T, cả hai thấy cửa trước khóa bên ngoài, không có người trông coi, nên dừng lại để trộm cắp. Với thủ đoạn như các lần trước, L1 và L trèo qua hàng rào, cạy cửa phía sau đột nhập vào bên trong Bru điện trộm cắp các tài sản gồm: 01 CPU máy tính; 01 chai nhuộm tóc dược liệu Thái Dương; 05 chai bột giặt loại 2,25kg; 01 chai nước xả vải; 02 chai lau sàn bạc hà; 05 chai nước lau sàn Hoa Hạ; 05 chai nước tẩy toilet loại 900g; 06 chai tẩy quế; 04 bánh xà phòng; 01 chai dầu gội Thái Dương 7; 01 chai dầu gội Thái Dương 3 lá; 01 chai dầu gội Thái Dương 3 hoa; 03 chai nước rửa chén Kazoku loại 725ml. Sau đó, L1 điều khiển xe mô tô chở L và các tài sản trộm cắp được về cất giấu tại phòng trọ của L1 ở số 41B đường H, phường Đ, thành phố P. Sáng ngày 21-6-2021, L đem CPU máy tính đến bán cho ông Bùi Văn H (sinh năm 1988, trú Tổ 5, phường Y, thành phố P) được 200.000 đồng; số tiền này, L và L1 cùng nhau tiêu xài hết. Sau khi mua CPU máy tính của L, ông H đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Đối với số tài sản còn lại, sau đó L và L1 đã sử dụng và làm thất lạc hết, nên Cơ quan điều tra cũng không thu giữ được. Qua định giá, xác định các tài sản của Bru điện xã T, thành phố P bị L1 và L chiếm đoạt ngày 21-6-2021, có tổng trị giá 3.536.000 đồng (Bút lục số: 157-163; 553; 559-562).

*Vụ thứ tư:* Khoảng 23h ngày 23-6-2021, Nguyễn Thành L1 điều khiển xe mô tô 43K6-9689 chở Vũ Thành L đi dạo trên đường Quốc lộ 19, hướng thành phố P đi huyện Đ, tỉnh Gia Lai để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua Bru điện xã K, thuộc địa phận xã K, huyện Đ, cả hai thấy cửa trước khóa ngoài, không có người trông coi, nên dừng lại để trộm cắp. Với thủ đoạn như các lần trước, L1 và L cạy cửa sau đột nhập vào bên

trong Bưu điện trộm cắp các tài sản gồm: 01 CPU máy tính để bàn hiệu HP Prodesk 600 G5 Desktop mini; 01 loa thanh màu đen kích thước (20x30)cm; 01 chai sữa tắm loại MILK CARE HYDRA 800ml; 01 ra trải giường kích thước (1,6x1,8)m và 02 vỏ gối màu đỏ bằng vải; 04 chai tinh dầu sả loại 01 lít; 01kg bắp rang; 05 móc dán tường 3D; 01 bình giữ nhiệt inox loại 1,5 lít; 01 chai dầu gội và 01 chai dầu xả hiệu BED HEAD TIGI loại 700ml; 01 chai dưỡng da mặt Serum collagen loại 30ml; 01 gấu bông màu nâu vàng kích thước (57x31x6)cm; 01 chiếc kim, dây và ghim buộc chanh dây; 2 chai keo xịt ruồi-côn trùng do Trung Quốc sản xuất, loại 450ml/chai; 01 súng phun thuốc áp suất cao; 01 máy xay đa năng hiệu SONY; 01 bộ thực phẩm chức năng gồm hộp thuốc giải độc gan Liver Detox; 01 gói kẹo hồng sâm; 01 váy dài; 01 bộ hàng hiêm tri ân (hộp kem dưỡng trắng Body Detox White); 01 hộp hồng sâm loại Sanga; 01 bộ kem hỗ trợ làm trẻ hóa da Laco; 02 bộ quần áo ngủ; 01 bộ quần áo không nhãn hiệu; 01 bộ mỹ phẩm Combo; 02 bộ quần áo tây; 03 kính râm chống tia UV; 01 bugi xe máy; 01 chai nước hoa nhãn hiệu Coco Chanel và 500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gồm nhiều mệnh giá khác nhau. Tiếp đó, L1 điều khiển xe mô tô chở L và toàn bộ số tài sản trộm cắp được về cất giấu tại phòng trọ của L1 ở số 41B đường Hồ Tùng Mậu, phường Đ, thành phố P; trên đường đi, cả hai làm rơi mất 01 loa thanh màu đen. Số tài sản trộm cắp được, sau đó L bán máy xay đa năng hiệu SONY cho một người phụ nữ thu mua phế liệu (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) được 350.000 đồng, bán CPU máy tính để bàn hiệu HP prodesk 600 G5 Desktop mini cho ông Bùi Văn H (sinh năm 1988, trú Tổ 5, phường Y, Thành phố P) nhưng không nhớ được bao nhiêu tiền; tiền bán tài sản trộm cắp mà có, L và L1 cùng nhau tiêu xài hết. Sau khi mua CPU của L, ông H đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Đối với số tài sản còn lại, sau đó L và L1 đã sử dụng và làm thất lạc, nên Cơ quan điều tra chỉ thu giữ được 01 ra trải giường kích thước (1,6x1,8)m, 02 vỏ gối màu đỏ bằng vải và gấu bông màu nâu vàng. Qua định giá, xác định các tài sản của Bưu điện xã K, huyện Đ bị L1 và L chiếm đoạt ngày 23/6/2021, có tổng trị giá 12.656.000 đồng. Sau định giá, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho Bưu điện xã K (do anh Nguyễn Trung T nhận) 01 ra trải giường kích thước (1,6x1,8)m, 02 vỏ gối màu đỏ bằng vải và gấu bông màu nâu vàng (Bút lục số: 751-753; 780; 785-789; 898-899).

*Vụ thứ năm:* Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 05-7-2021, Nguyễn Thành L1 điều khiển xe mô tô 43K6-9689 chở Vũ Thành L đi dạo trên địa bàn xã D, thành phố P để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua Bưu điện xã D, cả hai thấy cửa trước khóa bên ngoài, không có người trông coi, nên dừng lại để trộm cắp. Với thủ đoạn như các lần trước, L1 và L cạy cửa sau đột nhập vào bên trong Bưu điện trộm cắp các tài sản gồm: 01 CPU máy tính màu đen hiệu Dell; 01 màn hình máy tính hiệu Dell; 01 máy in hiệu HP; 01 máy chiếu hiệu Panasonic; 01 két sắt nhãn hiệu Hòa Phát K90, kích thước (48x55x40)cm; 01 cân điện tử Model JZC-TSE-3; 03 gói bưu phẩm quần áo; 01 gói bưu phẩm mỹ phẩm và 01 gói bưu phẩm thuốc gà. Sau đó, L1 điều khiển xe mô tô chở L và các tài sản trộm cắp được về cất giấu tại phòng trọ của L1 ở số 41B đường Hồ Tùng Mậu, phường Đ, Thành phố P. Sáng ngày 05-7-2021, L đem CPU - màn hình máy tính hiệu Dell, máy in hiệu HP, máy chiếu hiệu Panasonic trộm cắp được đến bán cho ông Bùi Văn H (sinh năm 1988, trú Tổ 5, phường Y, thành phố P) được 2.000.000 đồng; số tiền này, L và L1 sử dụng tiêu xài

chung. Đối với két sắt nhãn hiệu Hòa Phát K90, L và L1 đục phá nhưng không có tài sản gì bên trong, nên mang đến vứt tại bụi cây ven đường hẻm ở phường Đ, Thành phố P. Quá trình điều tra vụ án, trên cơ sở lời khai của L, Cơ quan điều tra đã làm việc với ông Hoàng và thu giữ được máy chiếu hiệu Panasonic mà ông H đã mua của L; riêng CPU và màn hình máy tính hiệu Dell, máy in hiệu HP, ông Hoàng đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Sau khi L1 bị bắt, qua khám xét tại phòng trọ của L1, Cơ quan điều tra thu giữ được cân điện tử Model JZC-TSE-3; qua truy tìm ở bụi cây ven đường hẻm ở phường Đ, Thành phố P, Cơ quan điều tra thu giữ được két sắt nhãn hiệu Hòa Phát K90 đã bị đục phá hư hỏng. Qua định giá, xác định các tài sản của Bưu điện xã D, Thành phố P bị L1 và L chiếm đoạt ngày 05/7/2021, có tổng trị giá 7.823.000 đồng (bảy triệu tám trăm hai mươi ba nghìn đồng). Sau định giá, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho Bưu điện xã D (do bà Nguyễn Thị Thanh T nhận) máy chiếu hiệu Panasonic, cân điện tử Model JZC-TSE-3 và két sắt nhãn hiệu Hòa Phát K90 (Bút lục số: 59; 157-163; 495; 505-511).

*Vụ thứ sáu:* Khoảng 02 giờ ngày 09-7-2021, Nguyễn Thành L1 điều khiển xe mô tô 43K6-9689 chở Vũ Thành L đi dạo trên địa bàn xã C, thành phố P để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua Bưu điện xã C ở số 794 đường L, xã C, thành phố P, cả hai thấy cửa trước khóa bên ngoài, không có người trông coi, nên dừng lại để trộm cắp. Với thủ đoạn như các lần trước, L1 và L cạy cửa sau đột nhập vào bên trong Bưu điện trộm cắp các tài sản gồm: 01 máy in màu đen hiệu HP không có hộp mực bên trong; 01 màn hình máy tính hiệu Dell; 01 hộp nước mắt hiệu Sá sùng Vân Đồn loại 350ml (gồm 02 chai); 01 hộp nước mắt hiệu Sá sùng Vân Đồn loại 50ml (gồm 06 chai). Sau đó, L1 điều khiển xe mô tô chở L và các tài sản trộm cắp được về cất giấu tại phòng trọ của L1 ở số 41B đường H, phường Đ, Thành phố P. Sáng ngày 09-7-2021, L đem máy in màu đen hiệu HP không có hộp mực bên trong và màn hình máy tính hiệu Dell đến bán cho ông Bùi Văn H (sinh năm 1988, trú Tổ 5, phường Y, thành phố P) được 2.000.000 đồng; số tiền này, L và L1 cùng nhau tiêu xài hết. Quá trình điều tra vụ án, trên cơ sở lời khai của L, Cơ quan điều tra đã làm việc với ông Hoàng và thu giữ được máy in màu đen hiệu HP không có hộp mực bên trong; đối với màn hình máy tính hiệu Dell, ông Hoàng đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Đối với số nước mắt, L1 và L đã sử dụng hết, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Qua định giá, xác định các tài sản của Bưu điện xã C, thành phố P bị L1 và L chiếm đoạt ngày 09-7-2021, có tổng trị giá 1.300.000 đồng. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho Bưu điện xã C (do bà Nguyễn Thị Bích N nhận) máy in màu đen hiệu HP không có hộp mực bên trong (Bút lục số: 59; 512; 513; 519-522).

*Vụ thứ bảy:* Vào khoảng 00 giờ ngày 12-7-2021, Nguyễn Thành L1 điều khiển xe mô tô 43K6-9689 chở Vũ Thành L đi dạo từ Thành phố P đến huyện C, tỉnh Gia Lai để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua Bưu điện xã I, thuộc địa phận xã I, huyện C, cả hai thấy cửa trước khóa bên ngoài, không có người trông coi, nên dừng lại để trộm cắp. Với thủ đoạn như các lần trước, L1 và L cạy cửa đột nhập vào bên trong Bưu điện trộm cắp 01 bộ máy vi tính để bàn (gồm CPU và màn hình) hiệu Dell Optiplex 3040 Micro và

01 máy in hiệu Canon LBP 2900. Sau đó, L1 điều khiển xe mô tô chở L và các tài sản trộm cắp được về cất giấu tại phòng trọ của L1 ở số 41B đường H, phường Đ, thành phố P. Sáng ngày 12-7-2021, L đem toàn bộ số tài sản trên đến bán cho ông Bùi Văn H (sinh năm 1988, trú Tổ 5, phường Y, thành phố P) được 1.500.000 đồng; số tiền này, L và L1 chia nhau tiêu xài hết. Sau khi mua các tài sản trên của L, ông H đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Qua định giá, xác định các tài sản của Bưu điện xã I, huyện C bị L1 và L chiếm đoạt ngày 12-7-2021, có tổng trị giá 3.700.000 đồng (Bút lục số: 219; 325-326; 343-346).

*Vụ thứ tám:* Khoảng 01 giờ ngày 21-7-2021, Nguyễn Thành L1 điều khiển xe mô tô 43K6-9689 chở Vũ Thành L đi dạo trên địa bàn xã A, thành phố P để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua Bưu điện xã A, cả hai thấy cửa trước khóa bên ngoài, không có người trông coi, nên dừng lại để trộm cắp. Với thủ đoạn như các lần trước, L1 và L cạy cửa đột nhập vào bên trong Bưu điện trộm cắp các tài sản gồm: 01 màn hình máy tính hiệu Dell E1916HV, loại 18.5inch; 01 máy in nhãn hiệu Canon LBP 2900; 01 camera hiệu Ezviz C3w; 01 kiện hàng quần áo-thuốc, số hiệu EO714548578VN; 03 kiện hàng quần áo, gồm các số hiệu EE370358075VN, CD605504806VN, CD60550479VN; 02 chai dầu đậu nành hiệu Cobra; 01 chai nước rửa chén hiệu Polar; 01 chai nước mắm loại 1750ml; 01 chai dầu hướng dương; 02 chai nước giặt loại 3,5kg; 01 túi bột giặt nhỏ; 01 túi bột giặt lớn; 01 chai nước xả vải hiệu Polar; 06 hộp kem đánh răng hiệu Dạ Lan; 18 chai dầu massage hiệu Quốc Kỳ và 03 đơn hàng 0 đồng (gồm 03 hộp thuốc Thông xoang tán). Sau đó, L1 điều khiển xe mô tô chở L và các tài sản trộm cắp được về cất giấu tại phòng trọ của L1 ở số 41B đường Hồ Tùng Mậu, phường Đ, Thành phố P; riêng camera hiệu Ezviz C3w, L đã vứt bỏ trên đường đi. Sáng ngày 21/7/2021, L đem màn hình máy tính hiệu Dell E1916HV loại 18.5inch và máy in nhãn hiệu Canon LBP2900 đến bán cho ông Bùi Văn H (sinh năm 1988, trú Tổ 5, phường Y, thành phố P) được 1.000.000 đồng; số tiền này, L và L1 chia nhau tiêu xài hết. Sau khi mua các tài sản trên của L, ông H đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Sau khi L1 bị bắt, qua khám xét phòng trọ của L1, Cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 bì xà phòng Polar loại 2,25kg, 02 chai dầu ăn Cobra loại 2 lít, 01 chai dầu hướng dương loại 2 lít, 01 hộp kem đánh răng Dạ Lan và 03 hộp thuốc Thông xoang tán; đối với các tài sản còn lại, L1 và L sử dụng và làm thất lạc, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Qua định giá, xác định các tài sản của Bưu điện xã A, Thành phố P bị L1 và L chiếm đoạt ngày 21-7-2021, có tổng trị giá 6.733.000 đồng. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho Bưu điện xã A (do bà Trần Thị K nhận) 01 bì xà phòng Polar loại 2,25kg, 02 chai dầu ăn Cobra loại 2 lít, 01 chai dầu hướng dương loại 2 lít, 01 hộp kem đánh răng Dạ Lan và 03 hộp thuốc Thông xoang tán (Bút lục số: 59; 176-179; 530-531; 547-552).

*Vụ thứ chín:* Khoảng 00 giờ ngày 26-7-2021, Nguyễn Thành L1 điều khiển xe mô tô 43K6-9689 chở Vũ Thành L đi dạo trên địa bàn phường Yên Đỗ, Thành phố P để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà thờ tại thôn Pleiku Roh, cả hai thấy không có người trông coi, nên dừng lại để trộm cắp. Với thủ đoạn như các lần trước, L1 và L cạy cửa đột nhập vào bên trong nhà thờ trộm cắp được 2.100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà



nước Việt Nam và 41 chiếc chiêng hình tròn gồm nhiều kích thước khác nhau; 02 túi xách hình tròn dùng để cất giữ chiêng; 07 cây dùi bằng gỗ dùng để đánh chiêng; 01 nồi đồng dùng để cắm nhang; 01 bộ dụng cụ làm lễ gồm chén, chuông, lư hương. Sau đó, L1 điều khiển xe mô tô chở L và các tài sản trộm cắp được về cất giấu tại phòng trọ của L1 ở số 41B đường Hồ Tùng Mậu, phường Đ, Thành phố P. Sau khi L1 bị bắt, qua khám xét phòng trọ của L1, Cơ quan điều tra đã thu giữ được toàn bộ số chiêng, dùi đánh chiêng, túi đựng chiêng, nồi đồng cắm nhang và các dụng cụ làm lễ mà L1 và L trộm cắp tại nhà thờ thôn P; riêng số tiền 2.100.000 đồng, L và L1 đã tiêu xài hết, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Qua định giá, xác định các tài sản của nhà thờ thôn P, phường Y, Thành phố P bị L1 và L chiếm đoạt ngày 26-7-2021, có tổng trị giá 112.670.000 đồng. Sau định giá, Cơ quan điều tra xử lý trả lại bộ chiêng (gồm 41 chiếc chiêng), 02 túi xách, 07 cây dùi, 01 nồi đồng và 01 bộ dụng cụ làm lễ cho Nhà thờ P1 (Bút lục số: 59a; 566; 568-572; 575).

*Vụ thứ mười:* Khoảng 00 giờ ngày 03-8-2021, Nguyễn Thành L1 điều khiển xe mô tô 43K6-9689 chở Vũ Thành L đi dạo từ Thành phố P đến xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua Bưu điện xã I, ở thôn Lập Thành, xã Ia, cả hai thấy cửa trước khóa bên ngoài, không có người trông coi, nên dừng lại để trộm cắp. Với thủ đoạn như các lần trước, L1 và L cạy cửa đột nhập vào bên trong Bưu điện trộm cắp các tài sản gồm: 01 màn hình máy tính hiệu BenQ G702 ADLCD Monitor; 01 máy in hiệu Canon LBP 2900 Laser màu trắng; 01 camera hiệu EZVIZ HD Resolution in door, Wifi camera màu trắng; 01 camera hiệu EZVIZ HD C3W 1080 Full Color màu trắng; 03 hộp thuốc hiệu BOGANIC 5 billster-10 soft capsuter của Traphaco; 01 túi bột giặt cao cấp hiệu POLARBEAR loại 2,25kg; 01 hộp kem đánh răng hiệu Dala loại 200g; 01 hộp nước mắt hiệu Sá Sùng Vân Đồn, gồm 03 chai 50ml; 01 chai nước mắt hiệu Cá Cơm 1.750ml; 01 bộ đèn xe máy hiệu Crom Winner, màu Crom sơn bạc; 01 bộ thạch anh dạng chùm; 01 đôi dép cao su nam nữ hình tháp Eiffel DN; 01 hộp thuốc bổ não Traphaco; 01 áo khoác chống nắng; 01 bì quả vải khô trọng lượng 1,5kg; 01 máy sấy tóc hiệu Sunhouse SHD 2306; 02 chai dịch trùn quế DH Gold; 02 gói thuốc nấm AQUA PRO; 20 bắt cóc lò xo; 01 cuốn sách Hội khuyến học; 02 hộp thuốc thảo mộc hỗ trợ giảm béo CENCY; 02 hộp DETOX; 01 hộp thuốc Omega 369 của Mỹ, gồm 100 viên nén; 07 hộp thuốc Hoạt huyết Nhất Nhất; 04 hộp thực phẩm chức năng hiệu BOGANIC; 03 hộp viên C sủi; 01 hộp xịt họng hiệu Nhất Nhất; 04 hộp trà gừng hòa tan; 10 vỉ thuốc Tiffy; 04 vỉ thuốc kháng sinh; 02 hộp xịt họng nước biển; 05 dây dầu gội đầu hiệu Head&Shoulder; 10 gói phở bò và mì tôm Omachi; 01 khăn bông tắm; 02 chai dầu nóng Thái Lan; 01 hộp khẩu trang y tế; 01 kéo cắt tóc; 01 bàn chải đánh răng; 01 hộp kem đánh răng hiệu Colgate; 02 chai thuốc Berberin; 01 cuốn sách dân tộc; 01 bộ tắm xe máy mạ Crom. Sau đó, L1 điều khiển xe mô tô chở L và các tài sản trộm cắp được về cất giấu tại phòng trọ của L1 ở số 41B đường Hồ Tùng Mậu, phường Đ, Thành phố P; trên đường đi, L vứt bỏ 01 camera hiệu EZVIZ HD C3W 1080 Full Color màu trắng. Sáng ngày 03-8-2021, L đem màn hình máy tính hiệu BenQ G702 ADLCD Monitor, máy in hiệu Canon LBP 2900 Laser màu trắng và camera hiệu EZVIZ HD Resolution in door, Wifi camera màu trắng đến bán cho ông Bùi Văn H (sinh năm 1988, trú Tổ 5, phường Y, Thành phố P) được 500.000 đồng; số tiền này, L và L1 chia nhau tiêu xài hết. Sau khi L ra đầu thú, trên cơ sở lời khai của L, Cơ quan điều tra

tiến hành làm việc với ông Hoàng và thu giữ được màn hình máy tính hiệu BenQ G702 ADLCD Monitor; đối với máy in hiệu Canon LBP 2900 và camera hiệu EZVIZ HD, ông Hoàng đã bán lại cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Sau khi L1 bị bắt, qua khám xét phòng trọ của L1, Cơ quan điều tra đã thu giữ được 03 hộp thuốc hiệu BOGANIC 5 billster-10 soft capsuter của Traphaco, 01 bì bột giặt cao cấp hiệu POLARBEAR loại 2,25kg, 01 hộp nước mắt hiệu Sá sùng Vân Đồn gồm 03 chai 50ml, 01 bộ đùm xe máy hiệu Crom Winner màu Crom sơn bạc và 02 hộp thuốc thảo mộc hỗ trợ giảm béo CENCY; đối với các tài sản còn lại, L1 và L đã sử dụng và làm thất lạc, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Qua định giá, xác định các tài sản của Bưu điện xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai bị L1 và L chiếm đoạt ngày 03/8/2021, có tổng trị giá 12.708.500 đồng. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho Bưu điện xã I (do bà Nguyễn Thị H nhận) màn hình máy tính hiệu BenQ G702 ADLCD Monitor, 03 hộp thuốc hiệu BOGANIC 5 billster-10 soft capsuter của Traphaco, 01 bì bột giặt cao cấp hiệu POLARBEAR loại 2,25kg, 01 hộp nước mắt hiệu Sá sùng Vân Đồn gồm 03 chai 50ml, 01 bộ đùm xe máy hiệu Crom Winner màu Crom sơn bạc và 02 hộp thuốc thảo mộc hỗ trợ giảm béo CENCY (Bút lục số: 116; 222-223; 395; 410-414; 859-865).

Ngày 03-8-2021, biết không thể che giấu hành vi của bản thân, nên Vũ Thành L đến Công an Thành phố P đầu thú, khai nhận về hành vi cùng với Nguyễn Thành L1 trộm cắp như nêu trên. Trên cơ sở lời khai của L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã bắt giữ và khám xét khẩn cấp nơi ở của L1. Qua khám xét, ngoài thu giữ các tài sản do L1 và L trộm cắp mà có, Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu WayThai, màu xanh, biển số 43K6-9689, số khung 200066238, số máy 00600538 cùng Giấy đăng ký xe mô tô; 01 cờ-lê bằng kim loại dài 27,07cm; 01 tuốc-nơ-vít bằng kim loại dài 24cm, phần cán nhựa dài 09cm (Bút lục số: 267-268; 669-670).

Đối với xe mô tô, cờ-lê và tuốc-nơ-vít thu giữ tại phòng trọ của Nguyễn Thành L1, qua điều tra xác định: Xe mô tô biển số 43K6-9689 cùng Giấy đăng ký xe mô tô là tài sản của L1; L1 đã sử dụng xe này làm phương tiện cùng với Vũ Thành L đi thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản trong vụ án này. Cờ-lê và tuốc-nơ-vít là của L, L đã sử dụng làm công cụ cùng với L1 cạy cửa Bưu điện, nhà thờ để thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản trong vụ án này. Cơ quan điều tra chuyển các tài sản, đồ vật trên theo vụ án để xử lý (Bút lục số: 701-706).

*Về dân sự:* Quá trình điều tra, Nguyễn Thành L1 đã tác động chị Nguyễn Thị Bích H (là chị ruột của L1) bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích N (quản lý Bưu điện xã C, thành phố P) số tiền 1.800.000 đồng và chị Đỗ Thị Như H (quản lý Bưu điện xã T, thành phố P) số tiền 3.200.000 đồng; chị Nga không có yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự. Ông Trần Minh C (quản lý nhà thờ P) và ông Puih T (quản lý Nhà thờ P1) không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự; ông Bùi Văn H và Phan Văn T không yêu cầu L và L1 phải bồi thường số tiền đã chi ra để mua các tài sản do L và L1 mang đến bán. Các bị hại khác yêu cầu bồi thường trị giá tài sản bị chiếm đoạt như sau: Chị Lương Thị Trang (quản lý Bưu điện xã B, thành phố P) yêu cầu bồi thường số tiền 24.711.000 đồng; bà Đỗ Thị Như H (quản lý Bưu điện xã T, thành phố P) yêu cầu bồi thường số tiền 3.336.000 đồng; bà

Nguyễn Thị Thanh T (quản lý Bưu điện xã D, thành phố P) yêu cầu bồi thường số tiền 16.882.999 đồng; bà Trần Thị K (quản lý Bưu điện xã A, thành phố P) yêu cầu bồi thường số tiền 9.233.000 đồng; bà Nguyễn Thị H (quản lý Bưu điện xã I, huyện I) yêu cầu bồi thường số tiền 12.500.000 đồng; bà Nguyễn Thị L (quản lý Bưu điện xã I, huyện C) yêu cầu bồi thường số tiền 16.700.000 đồng; anh Nguyễn Trung T (quản lý Bưu điện xã K, huyện Đ) yêu cầu bồi thường số tiền 20.922.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thành L1 đã tác động gia đình đã bồi thường 25.000.000 đồng, bị cáo Vũ Thành L chưa bồi thường theo các yêu cầu trên.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 22-7-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Vũ Thành L và Nguyễn Thành L1 về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

-*Về hình sự*: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Thành L với mức án từ 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng đến 10 (Mười) năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L1 với mức án từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm tù.

-*Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về dân sự: Đề nghị tuyên buộc các bị cáo phải bồi thường cho bị hại cụ thể như sau:

- Chị Lương Thị Trang (quản lý Bưu điện xã B, thành phố P) 24.711.000 đồng.
- Bà Trần Thị K (quản lý Bưu điện xã A, thành phố P) 6.733.000 đồng.
- Bà Nguyễn Thị H (quản lý Bưu điện xã I, huyện I) 12.500.000 đồng.
- Bà Nguyễn Thị Thanh T (quản lý Bưu điện xã D, thành phố P) 7.823.000 đồng.
- Bà Đỗ Thị Như H (quản lý Bưu điện xã T, thành phố P) 336.000 đồng.
- Bà Nguyễn Thị L (quản lý Bưu điện xã I, huyện C) 3.700.000 đồng.
- Anh Nguyễn Trung T (quản lý Bưu điện xã K, huyện Đ) 12.656.000 đồng.

Các bị cáo Vũ Thành L và Nguyễn Thành L1 còn phải bồi thường cho các bị hại với số tiền là: 68.459.000 đồng. Đối với số tiền này, bị cáo L1 đã bồi thường được 20.000.000 đồng (*theo Biên lai thu tiền số 0002612 ngày 14-8-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai*), do vậy bị cáo L1 còn phải bồi thường thêm số tiền 11.729.500 đồng, bị cáo L phải bồi thường cho các bị hại tổng số tiền là 36.729.500 đồng.

-*Về vật chứng*: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 43K6-9689 của bị cáo Nguyễn Thành L1.

- Tịch thu tiêu hủy Cờ-lê và tuốc-nơ-vít là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

-*Về án phí*: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

Bị cáo L: Bị cáo nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo L1: Bị cáo nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận định giá tài sản, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp cho bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Với thủ đoạn lợi dụng đêm tối, vắng người, trong khoảng thời gian từ ngày 09-6-2021 đến ngày 03-8-2021, Vũ Thành L và Nguyễn Thành L1 đã cùng nhau thực hiện 10 vụ cạy cửa, đột nhập trộm cắp tài sản tại các nhà thờ và Bưu điện các xã trên địa bàn thành phố P và các huyện I, C, Đ, tỉnh Gia Lai. Tài sản L và L1 chiếm đoạt được gồm bộ chiêng, dụng cụ làm lễ tại các nhà thờ, máy vi tính, máy in và nhiều loại bưu phẩm, tài sản khác (thực phẩm, thuốc, quần áo...). Tổng trị giá tài sản L và L1 chiếm đoạt là 238.442.500 đồng. Ngày 03-8-2021, L ra đầu thú; cùng ngày, L1 bị bắt. Quá trình điều tra vụ án, phần lớn các tài sản L và L1 chiếm đoạt đều không thu giữ được.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng trị giá 238.442.500 đồng do các bị cáo Vũ Thành L và Nguyễn Thành L1 thực hiện như nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, xâm phạm trật tự trị an xã hội, đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”, được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo Vũ Thành L và Nguyễn Thành L1 phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn; L khởi xướng và cùng với L1 thực hành tội phạm.

Hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm của pháp luật hình sự tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả mà hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Vũ Thành L và Nguyễn Thành L1 cùng nhau thực hiện 10 vụ trộm cắp, lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính, nên bị áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “*Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp*” và “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, theo quy định tại các điểm b, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo L còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “*Tái phạm nguy hiểm*”, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Thành L và Nguyễn Thành L1 đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “*Thành khẩn khai báo*”, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; sau khi phạm tội bị cáo L đã đến Công an đầu thú nên bị cáo được áp dụng tình tiết: “*Đầu thú*”, theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo L1, sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại với số tiền 25.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả do bị cáo gây ra nên bị cáo còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “*Bồi thường thiệt hại*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Theo quy định định khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với mức từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với các ông Phan Văn T và Bùi Văn H, là những người mua các tài sản do các bị cáo Vũ Thành L và Nguyễn Thành L1 trộm cắp được mang đến bán, qua điều tra xác định: Ông Thâm làm nghề mua bán phế liệu, ông Hoàng làm nghề mua bán máy tính, máy in cũ và L1 kiện của máy tính, máy in cũ; việc mua bán tài sản giữa các bị can và ông Thâm, ông Hoàng đều diễn ra công khai, ban ngày; khi mua tài sản do các bị cáo L, L1 mang đến bán, ông Thâm, ông Hoàng đều không biết đó là tài sản do L, L1 trộm cắp mà có. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P không xem xét, xử lý về hình sự đối với ông Thâm, ông Hoàng về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, là có căn cứ.

[5] Về dân sự: Trong quá trình điều tra các bị hại yêu cầu bồi thường như sau:

-Bà Đỗ Thị Như H (quản lý Bưu điện xã T, thành phố P) yêu cầu bồi thường số tiền 3.336.000 đồng;

-Chị Lương Thị Trang (quản lý Bưu điện xã B, thành phố P) yêu cầu bồi thường số tiền 24.711.000 đồng;

-Bà Nguyễn Thị Thanh T (quản lý Bưu điện xã D, thành phố P) yêu cầu bồi thường số tiền 16.882.999 đồng;

-Bà Trần Thị K (quản lý Bưu điện xã A, thành phố P) yêu cầu bồi thường số tiền 9.233.000 đồng;

-Bà Nguyễn Thị H (quản lý Bưu điện xã I, huyện I) yêu cầu bồi thường số tiền 12.500.000 đồng;

-Bà Nguyễn Thị L (quản lý Bưu điện xã I, huyện C) yêu cầu bồi thường số tiền 16.700.000 đồng;

-Anh Nguyễn Trung T (quản lý Bưu điện xã K, huyện Đ) yêu cầu bồi thường số tiền 20.922.000 đồng.

Tuy nhiên, tại đơn xin xét xử vắng mặt, đại diện các bị hại bà Đỗ Thị Như H, Nguyễn Thị Thanh T, Trần Thị K, Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Trung T đều có ý kiến và yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản. Xét, yêu cầu của đại diện các bị hại là chính đáng và căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo kết luận định giá tài sản, các bị cáo Vũ Thành L và Nguyễn Thành L1 phải bồi thường cho các bị hại với số tiền là: 73.459.000 đồng, chia ra mỗi bị cáo phải bồi thường với số tiền 36.729.500 đồng. Quá trình điều tra bị cáo L1 đã tác động gia đình bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích N (quản lý Bưu điện xã C, thành phố P) số tiền 1.800.000 đồng và chị Đỗ Thị Như H (quản lý Bưu điện xã T, thành phố P) số tiền 3.200.000 đồng; Ngoài ra, gia đình bị cáo L1 đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố P số tiền 20.000.000 đồng để bồi thường cho các bị hại (theo Biên lai thu tiền số 0002612 ngày 14-8-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai). Do vậy, đối với bị cáo L1 đã bồi thường với số tiền 25.000.000 đồng, còn phải bồi thường thêm số tiền 11.729.500 đồng và bị cáo L phải bồi thường cho các bị hại số tiền 36.729.500 đồng.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 43K6-9689 của bị cáo Nguyễn Thành L1, các bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với Cờ-lê và tuốc-nơ-vít, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Thành L và Nguyễn Thành L1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Thành L 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 04-8-2021).

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L1 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 04-8-2021).

3. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585 và Điều 589 của Bộ luật dân sự; Tuyên buộc các bị cáo Vũ Thành L và Nguyễn Thành L1 phải bồi thường cho các bị hại với số tiền cụ thể như sau:

- Chị Lương Thị Trang (quản lý Bưu điện xã B, thành phố P) 24.711.000 đồng.
- Bà Trần Thị K (quản lý Bưu điện xã A, thành phố P) 6.733.000 đồng.
- Bà Nguyễn Thị H (quản lý Bưu điện xã I, huyện I) 12.500.000 đồng.
- Bà Nguyễn Thị Thanh T (quản lý Bưu điện xã D, thành phố P) 7.823.000 đồng.
- Bà Đỗ Thị Như H (quản lý Bưu điện xã T, thành phố P) 336.000 đồng.
- Bà Nguyễn Thị L (quản lý Bưu điện xã I, huyện C) 3.700.000 đồng.
- Anh Nguyễn Trung T (quản lý Bưu điện xã K, huyện Đ) 12.656.000 đồng.

Các bị cáo Vũ Thành L và Nguyễn Thành L1 còn phải bồi thường cho các bị hại với số tiền là: 68.459.000 đồng. Đối với số tiền này, bị cáo L1 đã bồi thường được 20.000.000 đồng (*theo Biên lai thu tiền số 0002612 ngày 14-8-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai*), do vậy bị cáo L1 còn phải bồi thường thêm số tiền 11.729.500 đồng, bị cáo L phải bồi thường cho các bị hại tổng số tiền là 36.729.500 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 43K6-9689 của bị cáo Nguyễn Thành L1.

- Tịch thu tiêu hủy Cờ-lê và tuốc-nơ-vít, không còn giá trị sử dụng.

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16-8-2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P*).

5. Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc các bị cáo Vũ Thành L và Nguyễn Thành L1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.711.475 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(*Đã ký*)

**Rmah HThuyên**